CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/2017/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 956
Ngày: 22.5.17
Chuyển: Thang ký gửi

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ như sau:

1. Bổ sung điểm c vào khoản 2 Điều 4 như sau:

"c) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương."

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

"Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Cục An toàn bức xạ và hạt nhân và Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây gọi là Tổng cục) và Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây gọi là Tổng cục trưởng); Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (sau đây gọi là Cục) và

Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (sau đây gọi là Cục trưởng); Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây gọi là Chi cục) và Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây gọi là Chi cục trưởng) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.

2. Chi cục trưởng có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính tương ứng với thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh thanh tra Sở theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa."

3. Bổ sung Điều 10a vào sau Điều 10 như sau:

"Điều 10a. Bộ phận tham mưu công tác thanh tra chuyên ngành tại Chi cục

Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra tại Chi cục thuộc phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục do Chi cục trưởng phân công. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra của Chi cục có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra của Chi cục;

2. Giúp Chi cục trưởng triển khai các hoạt động thanh tra thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng;

3. Tham gia thanh tra theo kế hoạch, thanh tra thường xuyên và thanh tra đột xuất khi được Chi cục trưởng giao;

4. Tổng hợp, xây dựng báo cáo của Chi cục về kết quả công tác thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng gửi về Thanh tra Sở, Tổng cục theo quy định của pháp luật;

5. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Chi cục trưởng;

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chi cục trưởng giao và theo quy định của pháp luật."

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 và bổ sung khoản 4a vào sau khoản 4 Điều 12 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 12 như sau:

"1. Thanh tra Bộ hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ đối với Tổng cục, Cục, Thanh tra Cục, Thanh tra Sở, Chi cục.

2. Tổng cục, Cục, Thanh tra Cục thực hiện sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ của Thanh tra Bộ; hỗ trợ Thanh tra Bộ hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ đối với Thanh tra Sở, Chi cục; phối hợp với Thanh tra Sở, Chi cục khi tiến hành hoạt động thanh tra chuyên ngành thuộc thẩm quyền được giao."

b) Bổ sung khoản 4a vào sau khoản 4 Điều 12 như sau:

"4a. Chi cục có trách nhiệm thực hiện hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ của Thanh tra Bộ, Thanh tra Sở, Tổng cục; cử cán bộ tham gia phối hợp thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ với Thanh tra Bộ, Tổng cục, Cục, Thanh tra Cục và Thanh tra Sở khi được đề nghị."

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14 như sau:

"3. Công chức thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ chỉ sử dụng thẻ và trang phục được cấp khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành theo quy định pháp luật."

6. Bổ sung khoản 5 vào Điều 19 như sau:

"5. Chi cục tiến hành thanh tra các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này trong phạm vi thẩm quyền quản lý nhà nước được phân cấp."

7. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 20 như sau:

"3a. Chi cục trưởng báo cáo Chánh thanh tra Sở xử lý việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra chuyên ngành với các cơ quan thanh tra chuyên ngành của địa phương."

8. Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 22 như sau:

"1a. Chánh Thanh tra Sở quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Chi cục trưởng thuộc Sở kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi được Giám đốc Sở giao."

9. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 23 như sau:

"d) Chậm nhất ngày 20 tháng 11 hằng năm, Chi cục căn cứ định hướng thanh tra của ngành tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và yêu cầu công tác quản lý của Chi cục có trách nhiệm xây dựng và gửi kế hoạch thanh tra đến Thanh tra Sở để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở.

Chậm nhất vào ngày 05 tháng 12 hằng năm, căn cứ vào định hướng thanh tra của ngành khoa học và công nghệ và yêu cầu quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Sở có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thanh tra của Thanh tra Sở và tổng hợp kế hoạch thanh tra chuyên ngành của Chi cục, trình Giám đốc Sở xem xét, phê duyệt.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm xem xét, phê duyệt kế hoạch thanh tra của Sở chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hằng năm;"

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và bổ sung khoản 6 vào Điều 24 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24 như sau:

"2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ bảo đảm kinh phí, trang phục và các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động của Thanh tra Sở và Chi cục."

b) Bổ sung khoản 6 vào Điều 24 như sau:

"6. Chi cục trưởng có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động thanh tra chuyên ngành của Chi cục; bảo đảm các điều kiện về kinh phí, trang bị kỹ thuật, trang phục và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động thanh tra chuyên ngành của Chi cục."

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 25 như sau:

"2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân không thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều này khi nhận được yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Bộ Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Bộ, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Sở, Tổng cục, Cục, Thanh tra Cục, Chi cục có trách nhiệm thực hiện và trả lời bằng văn bản về việc thực hiện yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý đó."

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (3). XH 205

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc